

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2022/HSST**
Ngày 10-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Thê - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **La Văn T**, sinh năm 1982 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 10, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; trình độ học vấn: 2/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông La Văn V (đã chết) và bà Hoàng Thị A, đang sinh sống tại thôn 10, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; vợ: Chu Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn); có 01 con tên La Thị Như H, sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 11/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thuộc lực lượng TNXP thành phố Hồ Chí Minh, chấp hành xong ngày 08/5/2021 nhưng chưa được xóa tiền sự; bị cáo bị bắt tạm giữ 16/3/2022 đến ngày 24/3/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - (Có mặt).

2. **Lường Văn T**, sinh năm 1970 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 02, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lường Văn Ng và bà Đặng Thị L (đều đã chết); tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 21/12/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thuộc lực lượng TNXP thành phố Hồ Chí Minh, chấp hành xong ngày 02/5/2020 nhưng chưa được xóa tiền sự; bị cáo bị bắt tạm giữ

16/3/2022 đến ngày 24/3/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - (Có mặt).

Nhân thân bị cáo Lương Văn T: Tại Bản án số 05/2008/HS-ST ngày 18/01/2008 của TAND huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; Bản án số 76/2008/HS-ST ngày 28/11/2008 của TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm 02 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chấp hành 05 năm 02 tháng tù. Chấp hành xong ngày 31/8/2012 và đã được xóa án tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo La Văn T và Lương Văn T đều là người nghiện ma túy, cùng đi chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc về. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/3/2022, T đi nhờ xe đến nhà T ở thôn 2, xã C, huyện C chơi, sau đó T nảy sinh ý định rủ T cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. Sau khi thống nhất T góp 150.000 đồng, T góp 100.000 đồng được tổng cộng 250.000 đồng T cầm số tiền trên đi nhờ xe người dân lên khu vực ngã ba Buôn K, thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, nghi người này bán ma túy nên T đã hỏi mua và được người đàn ông đồng ý, T đã đưa cho người đàn ông 250.000 đồng, người này đưa cho T 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đựng ma túy. T cất gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá hiệu WAR HORSE bỏ vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe về nhà T. Khi về đến đoạn dốc cổng trời thuộc xã Tr, huyện C, T xuống xe đi vào vườn cà phê bên đường lấy ra một phần ma túy mua được sử dụng, số ma túy còn lại T cất vào túi quần như cũ tiếp tục đi nhờ xe về nhà T. Khoảng 11 giờ cùng ngày T về đến nhà T nhưng chưa kịp lấy ma túy ra cùng nhau sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Cư Jut kiểm tra phát hiện gói ma túy giấu trong túi quần phía trước bên trái T đang mặc trên người nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất màu trắng (*nghi ma túy*) và 02 bơm kim tiêm. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut tiến hành cho La Văn T và Lương Văn T xét nghiệm chất ma túy, kết quả T và T đều dương tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất màu trắng (*nghi ma túy*) để trong vỏ bao thuốc lá hiệu WAR HOUSE màu nâu để trong túi quần phía trước bên trái của La Văn T đang mặc trên người, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của La Văn T, Lương Văn T, Lương Văn L, La Văn Th và đóng dấu đỏ của Công an xã C; 02 bơm kim tiêm loại 01ml/cc, trong đó 01 bơm kim tiêm chưa sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, thu giữ trong túi áo khoác của La Văn T đang mặc trên người được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của La Văn T, Lương Văn T, Lương Văn L, Hoàng Văn Th và đóng dấu đỏ của Công an xã C.

Tại bản kết luận giám định số 39/KLMT-PC09 ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: *Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,1160 gam, là Heroine. Chất gửi giám định hoàn lại sau giám định là 0,0644 gam.*

Bản cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 24/6/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo La Văn T, Lường Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo La Văn T từ 24 tháng đến 27 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/3/2022).

Xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 20 tháng đến 24 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/3/2022).

Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 0,0644 gam ma túy (Heroine) sau giám định (đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm. Gói Zipper trên và gói giấy bạc màu vàng đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 39/PC09 ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông); 02 bơm kim tiêm loại 01ml/cc, trong đó 01 bơm kim tiêm chưa sử dụng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của La Văn T, Lường Văn T, Lương Văn L, Hoàng Văn Th và đóng dấu đỏ của Công an xã C.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Do ý thức coi thường pháp luật: Vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 16/3/2022 tại nhà bị cáo Lường Văn T (ở thôn 2, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông) Công an huyện Cư Jút bắt quả tang các bị cáo La Văn T và Lường Văn T đang có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1160 gam là ma túy (*Heroine*) cùng tang vật khác. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc quản lý chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

Trong vụ án này có sự tham gia của hai bị cáo nhưng các bị cáo tham gia với vai trò là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, vai trò tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân khác nhau nên cần phân hóa đối với từng bị cáo để có quyết định hình phạt phù hợp.

Bị cáo T là người rủ rê bị cáo T góp tiền mua ma túy về để sử dụng, bị cáo góp số tiền nhiều hơn bị cáo T và là người trực tiếp đi mua ma túy nên HĐXX cần xử bị cáo T mức án cao hơn bị cáo T.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu và là người nghiện ma túy; các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa tiền sự.

Ngoài ra bị cáo Lường Văn T đã bị TAND huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và đã bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc

bị cáo phải chấp hành 05 năm 02 tháng tù. Chấp hành xong ngày 31/8/2012 và đã được xóa án tích.

Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định và có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Lời đề nghị và mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút nêu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho La Văn T, trong quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tiếp tục điều tra, xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0644 gam ma túy (Heroin) sau giám định (đựng trong một gói Zipper chỉ đồ có kích thước (4x6)cm. Gói Zipper trên và gói giấy bạc màu vàng đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 39/PC09 ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông); 02 bơm kim tiêm loại 01ml/cc, trong đó 01 bơm kim tiêm chưa sử dụng, 01bơm kim tiêm đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của La Văn T, Lương Văn T, Lương Văn L, Hoàng Văn Th và đóng dấu đỏ của Công an xã C.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo La Văn T và Lương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:
Xử phạt bị cáo La Văn Tuấn 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/3/2022).

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/3/2022).

2. Về xử lý vật chứng Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0644 gam ma túy (Heroin) sau giám định (đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói Zipper trên và gói giấy bạc màu vàng đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 39/PC09 ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông); 02 (hai) bom kim tiêm loại 01ml/cc, trong đó 01 (một) bom kim tiêm chưa sử dụng, 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của La Văn Tuấn, Lương Văn T, Lương Văn L, Hoàng Văn Th và đóng dấu đỏ của Công an xã C.

(*Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2022 giữa cơ quan Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

NGUYỄN BÁ LUÂN